

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 827/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đính chính Phụ lục 1, 2, 3 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2010/TT-NHNN ngày 08/10/2010 của Ngân hàng Nhà nước quy định báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật Thống kê số 04/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26/8/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28/9/2010 của Chính phủ về công báo;

Căn cứ Quyết định số 22/2007/QĐ-NHNN ngày 28/5/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quy chế về công tác văn thư và lưu trữ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dự báo, thống kê tiền tệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2010/TT-NHNN ngày 08/10/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài như sau:

1. Đính chính chỉ tiêu 4 của nhóm chỉ tiêu 4E.2 “Áp dụng cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố” như sau: “Nhập Quỹ DTPH trong kỳ loại tiền xxx đủ TCLT do điều chuyển đến từ tỉnh khác”.

2. Đính chính chỉ tiêu 9 của nhóm chỉ tiêu 6B “Áp dụng cho TCTD cổ phần” như sau: “**Địa chỉ** của cổ đông là cá nhân và những người liên quan trong một gia đình lớn thứ xx của TCTD”.

3. Đính chính chỉ tiêu 8 của nhóm chỉ tiêu 7A.1 “Quan hệ tín dụng, gửi tiền giữa các TCTD” như sau: “Số dư tiền gửi tại TCTD xxx bằng loại tiền xx **quá hạn**”.

4. Đính chính chỉ tiêu 10 của nhóm chỉ tiêu 8C “Áp dụng cho chi nhánh ngân hàng nước ngoài” như sau: “Số dư cam kết bảo lãnh của khách hàng thứ xxxx có số dư bảo lãnh so với vốn tự có của chi nhánh ngân hàng nước ngoài chiếm từ 15% trở lên”.

Điều 2. Đính chính Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2010/TT-NHNN ngày 08/10/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài như sau:

1. Đính chính tại cột “Ký hiệu chỉ tiêu” dòng II tại Mục I như sau: “**1H**”.
2. Đính chính tại cột “Ký hiệu chỉ tiêu” dòng 8A.3 tại Mục I như sau: “**8A.5**”.
3. Đính chính tại cột “Ký hiệu chỉ tiêu” dòng 8A.4 tại Mục I như sau: “**8A.8**”.
4. Đính chính tại cột “Ký hiệu chỉ tiêu” dòng 8A.6 như sau: Bỏ dấu “X” tại cột “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố”.
5. Đính chính tại Mục II như sau: Bỏ dấu “√” tại cột “Công ty cho thuê tài chính” dòng 6A cột “Ký hiệu chỉ tiêu”.

Điều 3. Đính chính Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2010/TT-NHNN ngày 08/10/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài như sau:

1. Đính chính hướng dẫn lập các chỉ tiêu thống kê tại dấu “❖” thứ nhất điểm 1 Nhóm chỉ tiêu 1 “Tín dụng” Phần 3 như sau:

“❖ Các chỉ tiêu thuộc nhóm này (trừ nhóm chỉ tiêu 1G) chỉ phản ánh dư nợ tín dụng của TCTD đối với các cá nhân, tổ chức là Người cư trú của Việt Nam thuộc khu vực thể chế phi tài chính, khu vực hộ gia đình và khu vực thể chế không vì lợi nhuận phục vụ hộ gia đình. Dư nợ tín dụng thuộc nhóm này không bao gồm dư nợ tín dụng của TCTD đối với các tổ chức không phải là TCTD quy định tại khoản 12

Phần 2 Phụ lục này (khoản này được báo cáo tại nhóm chỉ tiêu 7D) và các TCTD khác”.

2. Đính chính tại dấu “❖” phần hướng dẫn lập các chỉ tiêu 2A “Huy động vốn trong nước” điểm 2 Nhóm chỉ tiêu 2 “Huy động vốn” Phần 3 như sau:

“❖ Các chỉ tiêu thuộc nhóm này phản ánh tình hình huy động vốn của TCTD từ Người cư trú của Việt Nam thuộc khu vực thể chế phi tài chính, khu vực hộ gia đình và khu vực thể chế không vì lợi nhuận phục vụ hộ gia đình dưới hình thức: nhận tiền gửi (tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác), phát hành các loại giấy tờ có giá (chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu). Số dư huy động vốn thuộc nhóm này không bao gồm số dư huy động vốn của TCTD từ các tổ chức không phải là TCTD quy định tại khoản 12 Phần 2 Phụ lục này (khoản này được báo cáo tại nhóm chỉ tiêu 7C), NHNN và các TCTD khác”.

3. Đính chính phần hướng dẫn lập các chỉ tiêu 4A “Thu, chi tiền mặt” tại điểm 4 Nhóm chỉ tiêu 4 “Thanh toán và ngân quỹ” Phần 3 như sau:

“❖ Đơn vị tính: Triệu VND.

Thông kê tổng số thu, chi tiền mặt bằng VND qua quỹ ngân hàng tại cuối ngày làm việc cuối cùng của kỳ báo cáo. Không thống kê vào chỉ tiêu này các khoản thu, chi giữa NHNN với TCTD, giữa các TCTD trong cùng hệ thống và giữa các TCTD khác hệ thống.”

4. Đính chính phần hướng dẫn lập các chỉ tiêu 5A.2 “Chi, trả ngoại tệ” tại điểm 5 Nhóm chỉ tiêu 5 “Hoạt động ngoại hối” Phần 3 như sau:

“❖ Đơn vị tính: 1000 USD. Các loại ngoại tệ khác quy đổi ra USD.

+ Chỉ tiêu 1: Thống kê tổng giá trị các loại ngoại tệ từ nước ngoài chuyển về Việt Nam cho cá nhân là người cư trú của Việt Nam thông qua các TCTD được phép trong kỳ báo cáo theo từng mã quốc gia quy định tại Bảng 11 Phụ lục 5 Thông tư này.

+ Chỉ tiêu 2: Thống kê tổng số giá trị các loại ngoại tệ từ nước ngoài chuyển về Việt Nam mà TCTD đã chi trả bằng ngoại tệ cho cá nhân người thụ hưởng là người cư trú trong kỳ báo cáo.”

5. Đính chính phần hướng dẫn lập các chỉ tiêu 5A.3 “Xuất, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt” tại điểm 5 Nhóm chỉ tiêu 5 “Hoạt động ngoại hối” Phần 3 như sau:

“❖ Đơn vị tính: 1000 USD. Các loại ngoại tệ khác quy đổi ra USD.

+ Chỉ tiêu 1: Thống kê tổng số ngoại tệ tiền mặt TCTD **nhập** về Việt Nam qua cửa khẩu của Việt Nam trong kỳ báo cáo.

+ Chỉ tiêu 2: Thống kê tổng số ngoại tệ tiền mặt TCTD **xuất** ra nước ngoài qua cửa khẩu của Việt Nam trong kỳ báo cáo.”

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Dự báo, thống kê tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Nguyễn Đồng Tiến